

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục) gắn kết với hệ thống y tế cơ sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đảm bảo tốt các điều kiện chăm sóc sức khỏe cho trẻ em mầm non, học sinh (sau đây gọi chung là học sinh) trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% chính quyền các cấp ở địa phương thực hiện rà soát, sắp xếp lại hệ thống y tế trường học trong các cơ sở giáo dục, xây dựng cơ chế quản lý và phương thức hoạt động y tế trường học phù hợp với điều kiện thực tiễn ở địa phương.

b) 100% cơ sở giáo dục có nhân viên phụ trách công tác y tế trường học (nhân viên chuyên trách hoặc phân công nhân viên kiêm nhiệm theo dõi công tác y tế trường học) hoặc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế ở địa phương.

c) 100% trung tâm y tế cấp huyện; trạm y tế cấp xã có phân công cán bộ phụ trách công tác y tế trường học.

d) 100% chính quyền các cấp ở địa phương có cơ chế phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở.

đ) 100% cơ sở giáo dục và trạm y tế cấp xã trên địa bàn có cơ chế phối hợp về công tác y tế trường học.

e) 95% cán bộ phụ trách công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo

dục, Phòng GD&ĐT và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức quản lý về y tế trường học.

g) 95% nhân viên y tế trường học trong các cơ sở giáo dục và y tế cơ sở được bồi dưỡng về công tác y tế trường học dành cho từng đối tượng chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

h) 95% cơ sở giáo dục được bảo đảm điều kiện làm việc tối thiểu cho công tác y tế trường học: phòng làm việc, giường, trang thiết bị, dụng cụ sơ cấp cứu thông thường, thuốc thiết yếu và nguồn kinh phí trích lại từ bảo hiểm y tế dành cho chăm sóc sức ban đầu đối với học sinh.

i) 100% cơ sở giáo dục công lập được bố trí nguồn kinh phí hoạt động y tế trường học từ ngân sách dành cho sự nghiệp giáo dục, y tế hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng thụ hưởng: Trẻ em mầm non, học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt trong hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Đối tượng thực hiện: Cán bộ, nhân viên phụ trách công tác y tế trường học của ngành Giáo dục và ngành Y tế từ cấp tỉnh đến cơ sở; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện về cơ chế quản lý, chính sách đối với công tác y tế trường học; vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, hình thức tổ chức, tiêu chuẩn chế độ, chính sách đối với nhân viên y tế trường học; trách nhiệm quản lý; nhiệm vụ của y tế cơ sở; kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh, bảo hiểm y tế, kinh phí hoạt động; danh mục thuốc, trang thiết bị thiết yếu; quy định đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập.

2. Rà soát, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục

a) Đối với cơ sở giáo dục công lập

Căn cứ số nhân viên y tế chuyên trách tại các trường học đã được tuyển dụng trên địa bàn, tổ chức sắp xếp lại theo hướng:

- Ưu tiên bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học đối với các trường chuyên biệt; cơ sở giáo dục phổ thông có nhiều cấp học; cơ sở giáo dục có vị trí ở xa trạm y tế cấp xã, cơ sở khám chữa bệnh (những nơi y tế cơ sở không thể can thiệp, chăm sóc y tế kịp thời cho học sinh).

- Đối với cơ sở giáo dục không sắp xếp, bố trí được nhân viên chuyên

trách y tế trường học: thực hiện phân công nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi công tác y tế trường học và ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác y tế trường học.

b) Các cơ sở giáo dục ngoài công lập chủ động bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học hoặc ký hợp đồng với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác y tế trường học theo quy định.

c) Phân công cán bộ thuộc trạm y tế cấp xã theo dõi công tác y tế trường học; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật để thực hiện công tác y tế trường học đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn, nhất là đối với những cơ sở giáo dục không có nhân viên chuyên trách y tế trường học.

3. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Ở cấp tỉnh: xây dựng quy chế hoặc chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Sở GD&ĐT với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác y tế trường học gắn kết với công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em trong các cơ sở giáo dục.

- Ở cấp huyện, xã: xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành hằng năm giữa ngành Giáo dục - Y tế - Lao động, Thương binh và Xã hội, các ban, ngành liên quan; phân công rõ đầu mối, trách nhiệm cụ thể về công tác y tế trường học, chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học.

4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học

a) Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục và y tế cơ sở, phù hợp với từng đối tượng (chuyên trách và kiêm nhiệm).

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục, cán bộ trạm y tế cấp xã.

c) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên hằng năm cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cơ sở y tế về công tác y tế trường học.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và huy động xã hội hóa về y tế trường học trong các cơ sở giáo dục

a) Rà soát, cải tạo nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học phù hợp với thực tế của từng cấp học và diễn biến tình hình dịch, bệnh liên quan đến học sinh.

b) Khuyến khích hệ thống y tế ngoài công lập tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.

c) Huy động đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp cho công tác y tế trường học, tập trung vào một số lĩnh vực: dinh dưỡng học đường, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trường học.

6. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên, giáo viên, học sinh và toàn xã hội về chính sách y tế trường học trong các cơ sở giáo dục

a) Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan về tầm quan trọng của các chính sách y tế trường học; biên soạn, phát hành các tài liệu và tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp theo từng độ tuổi của học sinh và điều kiện cụ thể của từng địa phương trên cơ sở lồng ghép vào các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, kiểm tra, đánh giá.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống y tế cơ sở trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc, thay đổi hành vi của học sinh để nâng cao sức khỏe, các hoạt động về y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch từ nguồn ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thực hiện lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ được giao hàng năm; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động lập dự toán ngân sách hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch. Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

b) Lồng ghép thực hiện Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025; Đề án

tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025, Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan.

c) Chủ trì rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, cải thiện điều kiện làm việc đáp ứng với thực tế từng cấp học. Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy định; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên trách và kiêm nhiệm về y tế trường học.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở GD&ĐT rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn hoạt động chuyên môn, tiêu chuẩn nhân viên y tế trường học tại cơ sở giáo dục; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ của y tế cơ sở đối với công tác y tế trường học đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

b) Chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở giáo dục triển khai công tác y tế trường học; hướng dẫn về công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh tại các cơ sở giáo dục.

c) Tổ chức xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên làm công tác y tế trường học và tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về y tế trường học cho nhân viên y tế cơ sở.

d) Lồng ghép triển khai Kế hoạch với việc triển khai Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, Chương trình sức khỏe Việt Nam và các chương trình, đề án, dự án và kế hoạch có liên quan.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp Sở GD&ĐT, Sở Y tế triển khai lồng ghép công tác y tế trường học gắn với việc thực hiện Luật Trẻ em, các chương trình, dự án về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở GD&ĐT rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập theo văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tổ chức thu bảo hiểm y tế trong các nhà trường theo quy định; phối hợp với Sở GD&ĐT, Sở Y tế, Sở Tài chính xây dựng hướng dẫn lộ trình thực hiện công tác bảo hiểm y tế

học sinh; tổ chức tuyên truyền, vận động phấn đấu mục tiêu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn việc trích, chuyển, sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế trường học phù hợp thực tiễn.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở GD&ĐT, Sở Y tế và các cơ quan liên quan thẩm định Dự toán, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng

- Phối hợp với ngành Giáo dục, ngành Y tế, các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với học sinh và tham gia huy động nguồn lực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan của Kế hoạch.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức thành viên theo quy định đối với các địa phương, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

b) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại hệ thống, xây dựng mô hình thực hiện công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn theo quy định phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

c) Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ hàng năm (10/12) báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở GD&ĐT tạo để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

đ) Giao Phòng GD&ĐT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu ủy ban nhân dân huyện/thành phố ban hành kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc về công tác y tế trường học trên địa bàn; ban hành quy chế phối hợp giữa ngành Giáo dục, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội.

9. Đề nghị các Tổ chức kinh tế, các Tổ chức Hội: Phối hợp, hỗ trợ ngành Giáo dục, ngành Y tế, các Sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương trong việc thực hiện huy động các nguồn lực, xã hội hóa thực hiện Kế hoạch; trong

quá trình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan của Kế hoạch; xây dựng các chương trình, dự án hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động của Kế hoạch tại các ngành, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở GD&ĐT) trước ngày 10/12 hằng năm./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (*để b/c*);
- TT Tỉnh Ủy (*để b/c*);
- TT HĐND tỉnh (*để b/c*);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: GD&ĐT, Tài chính, Y tế, LĐTB-XH; Nội vụ;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng;
- Tỉnh Đoàn Cao Bằng;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP; CVVX; TTTT;
- Lưu: VT, VX_(VA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa